TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2020/QĐST-HNGĐ	*Tiên Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn anh Mai Thế D– sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 1, khu 2, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và Bị đơn chị Nguyễn Ngọc Đ– sinh năm 1989; địa chỉ: thôn H, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Mai Thế D và chị Nguyễn Ngọc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Mai Thế D và chị Nguyễn Ngọc Đ cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Ngọc Đ được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Mai Đức N– sinh ngày 18/10/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Mai Thế D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 3/2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: anh Mai Thế D và chị Nguyễn Ngọc Đ không

có tài sản chung và nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Mai Thế D tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền án phí anh phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008222 ngày 07/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; anh D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã Đi, huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án, quyết định.

THẨM PHÁN

Phạm Duy Hải